

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 151/2019/HS-ST
Ngày 04-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Xuân Hiền**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Công Hoan** và bà **Hà Thị Thúy**.

Thư ký Tòa án: Bà **Nguyễn Thị Thắm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **Đinh Nguyệt Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 156/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân N, sinh năm 1998 tại Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn CP, xã KL, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân D và bà Phạm Thị P Q; bị cáo chưa có vợ, là con thứ nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 12/7/2019 đến ngày 17/7/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Anh **Đinh Công P**, sinh năm 1996; nơi cư trú: Số 77B AN, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt*).

+ Anh **Mạc Văn C**, sinh năm 1987; nơi cư trú: xã PD, huyện NS, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 155/CT-VKSNDTPHD ngày 17/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Xuân N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự với căn cứ:

Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 11/7/2019; tại khu vực hành lang tầng 1 trước cửa phòng 3333 quán Karaoke X thuộc đường An Định, khu 6 phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương. Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Hải Dương phối hợp với công an phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang Nguyễn Xuân N có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần bên phải đang mặc 03 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng và 07 viên nén hình lục giác màu trắng đục, trên mặt có dập chữ “qp” N tự khai 03 túi là ma túy loại Ketamine và 07 viên là ma túy dạng “kẹo” cất giấu nhằm mục đích để bán cho khách đến quán hát nếu có nhu cầu mua ma túy. Quá trình bắt N và thu giữ vật chứng có sự chứng kiến của anh Đinh Công P ở số 77B AN, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương và anh Mạc Văn C ở xã PD, huyện NS, tỉnh Hải Dương.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Xuân N khai nhận là nhân viên phục vụ tại quán Karaoke X có địa chỉ tại đường An Định, khu 6 phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương. Bản thân N không nghiện và không sử dụng chất ma túy nhưng do biết khách đến quán hát nơi N làm việc thường có nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng ngày 11/7/2019 N gặp và mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực nhà hàng 559 thành phố Hải Dương 03 túi Ketamine và 07 viên “kẹo” với giá 6.950.000 đồng cất giấu trong người nhằm mục đích nếu có khách đến quán hát hỏi mua thì sẽ bán với giá 400.000 đồng một viên “kẹo” và 2.000.000 đồng một túi Ketamine để kiếm lời. Tuy nhiên, vào đêm ngày 11/7/2019 khi chưa có người hỏi mua thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm 03 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng và 07 viên nén hình lục giác màu trắng đục, trên mặt có dập chữ “qp”.

Tại kết luận giám định số 288/KLGD-PC09 ngày 14/7/2019 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Nguyễn Xuân N, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,711g là ma túy, loại Ketamine. Hoàn lại 0,549g Ketamine sau giám định.

- 07 viên nén hình lục giác màu trắng đục niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, ghi thu của Nguyễn Xuân N, gửi đến giám định tổng khối lượng là 3,522g là ma túy, loại MDMA. Hoàn lại 3,255g MDMA sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân N thừa nhận bản thân biết Ketamine, MDMA đều là chất ma túy và là chất Nhà nước cấm lưu hành nhưng do biết khách đến quán hát nơi bị cáo làm việc thường có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã cố ý thực hiện hành vi mua ma túy nhằm mục đích bán lại để kiếm lời. Bị cáo xác định việc đã mua ma túy của đối tượng không quen biết với đặc điểm, số lượng ma túy như cơ quan điều tra thu giữ là phù hợp. Bị cáo nhất trí với kết luận giám định không có ý kiến gì, đồng thời xác định trong quá trình điều tra bị cáo không bị ép buộc phải khai, toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là đúng sự thật; nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng; bị cáo không tham gia tranh luận và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân N từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/7/2019.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 5 Điều 251; Khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Xuân N từ 05 đến 10 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,549g Ketamine và 3,255g MDMA đựng trong bì thư hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân N phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo Nguyễn Xuân N có tội và áp dụng pháp luật:

Tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân N thừa nhận và khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 11/7/2019; tại khu vực hành lang tầng 1 trước cửa phòng 3333 quán Karaoke X thuộc đường An Định, khu 6 phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương – N bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép trong người 03 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng là chất ma túy Ketamine và 07 viên nén hình lục giác màu trắng đục, trên mặt có dập chữ “qp” là chất ma túy MDMA. Bị cáo xác định bản thân không sử dụng chất ma túy nhưng do làm nhân viên phục vụ tại quán Karaoke X nên bị cáo biết có nhiều khách đến hát có nhu cầu sử dụng ma túy, vì hám lời nên đã cố ý mua ma túy để bán cho khách có nhu cầu nhằm mục đích kiếm lời.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định, biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với bị cáo. Các tài liệu, chứng cứ này phù hợp với các chứng cứ khác như: Bản tự khai của bị cáo, biên bản ghi lời khai bị cáo, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản ghi lời khai của những người làm chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi mua trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán lại cho người khác trái phép để kiếm lời với lỗi cố ý; đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Với hành vi mua bán trái phép hai chất ma túy khác loại đối với Ketamine có khối lượng là 0,711 gam và MDMA có khối lượng là 3,522 gam đều là các chất ma túy có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với Ketamine và MDMA quy định tại Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Căn cứ Khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì 0,711 gam Ketamine tính tỉ lệ % so với mức tối thiểu chất ma túy khác ở thể rắn quy định tại điểm n Khoản 2 Điều 251 là 20 gam thì tỉ lệ % về khối lượng của Ketamine là 3,555% (0,711g so với 20g), đồng thời 3,522 gam MDMA tính tỉ lệ % so với mức tối thiểu MDMA quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 là 05 gam thì tỉ lệ % về khối lượng của MDMA là 70,44% (3,522g so với 05g). Như vậy, tổng tỉ lệ % của các chất ma túy là $3,555\% + 70,44\% = 73,995\%$ so với mức tối thiểu đối với các chất ma túy tương ứng quy định tại Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là dưới 100% nên tổng khối lượng Ketamine và MDMA trong trường hợp này thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do vậy, bị cáo Nguyễn Xuân N bị Viện kiểm sát truy tố và bị đưa ra xét xử về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người không có tiền án, tiền sự nhưng đã thực hiện hành vi phạm tội về ma túy trong khi tệ nạn ma túy đang có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy có tính chất vụ lợi nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để tăng cường tính giáo dục và hỗ trợ cho hình phạt chính.

Về biện pháp tư pháp: Toàn bộ số Ketamine, MDMA và vỏ bao gói cơ quan giám định hoàn lại. Xét Ketamine, MDMA là chất Nhà nước cấm lưu hành, vỏ bao gói không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về các vấn đề khác: Hành vi bán ma túy cho Nguyễn Xuân N của đối tượng nam giới tại khu vực nhà hàng 559 không xác định được. Anh Nguyễn Tiến Dũng là chủ quán Karaoke X nhưng không biết N cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích mua bán nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm của những người này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 và Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 35; điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân N **05 (năm) năm 09 (chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/7/2019.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Xuân N **10 (mười)** triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu cho tiêu hủy 0,549 gam Ketamine và 3,255 gam MDMA cùng vỏ phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 288/KLGĐ-PC09.

(Vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân N phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Xuân N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an TP Hải Dương
- Trại tạm giam – Công an Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Hiền